

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 268 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-têm người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 4 (e) -Người tin Chúa phải mặc lấy quyền phép từ trên cao để làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ .

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật, từ vật thấy được đến vật không thấy được, đều bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên và muôn vật đều hầu việc Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 119:89-91: **Hỡi Đức Giê-hô-va, lời Ngài được vững lập đời đời trên trời: Sự thành tín Chúa còn đời này đến đời kia. Chúa đã lập trái đất, đất còn vững bền. Tùy theo mạng lệnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì muôn vật đều hầu việc Chúa.**

Loài người chúng ta là tạo vật của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và trách nhiệm của loài người là phải hầu việc Đức Chúa Trời, mà sự hầu việc đó là theo bốn tánh thánh khiết và công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vì loài người được dựng nên với một tiêu chuẩn là một dân thánh, một nước thầy tế lễ, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ, tại núi Si-nai.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Bản King James version chép câu 6 trên như sau: ⁶And ye shall be unto me a kingdom^{H4467} of priests^{H3548}, and an holy^{H6918} nation^{H1471}. These^{H428} are the words^{H1697} which^{H834} thou shalt speak^{H1696} unto the children^{H1121} of Israel^{H3478}.

Chữ nước - kingdom^{H4467} chép trong câu 6 trên, đó là chữ מַמְלָכָה - mamlakah, số 4467 ra từ chữ מַלְךְ - malak, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền chi phối thuộc lĩnh vực vương quốc của Vua, hoàng gia của Vua; Để cai trị, để dẫn đến ngôi vị trong vương quốc của Vua; Để bổ nhiệm vào chức vị cai trị trong vương quốc của Vua;*

Chữ thầy tế lễ - priests^{H3548} chép trong câu 6 trên, đó là chữ כֹּהֵן - kohen, số 3548 và chữ כַּהֵן - kahan, số 3547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thi hành chức vụ, làm bốn phận thầy tế lễ, làm trung gian hoà giải giữa người với người và giữa loài người với Đức Chúa Trời thông qua Luật pháp của Đức Chúa Trời;*

Chữ thánh - holy^{H6918} chép trong câu 6 trên, đó là chữ קָדוֹשׁ - qadosh, số 6918 ra từ chữ קָדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thánh, thuộc thần linh như thiên sứ, nơi tôn nghiêm; trở thành người công bố, người nhận xét, người tiến hành chức việc thuộc về nơi tôn nghiêm, nơi thánh sạch; người được chỉ định, được thánh hoá, được dâng hiến, được biệt riêng, được sửa soạn, để công bố, để biện hộ, để làm sạch tội lỗi, làm cho thánh khiết, để giữ cho được thánh sạch;*

Chữ dân tộc - nation^{H1471} chép trong câu 6 trên, đó là chữ גּוֹי - goy, số 1471 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người ta, dân tộc, không phải là dân Y-sơ-ra-ên, quốc gia;*

Nếu như hết thầy dân Y-sơ-ra-ên suy gẫm kỹ các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì họ sẽ không dám kiêu ngạo vì cơ họ là dòng dõi ra từ Áp-ra-ham, hay là dòng dõi ra từ Gia-cốp, hay là một dân mang tên Y-sơ-ra-ên. Vì theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, thì tất cả muôn dân trên đất này (trong thời điểm đó) cho đến khi trái đất này không còn nữa, sẽ phải trở nên một dân thuộc riêng cho Đức Giê-Hô-Va, theo tiêu chuẩn của Luật pháp, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Dân được biệt riêng đó sẽ không gọi là Y-sơ-ra-ên hay là một danh nào khác, ngoài một danh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, đó là: **“Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người.”** (Phục truyền luật lệ ký 2:9-10).

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh, nên dân thuộc riêng cho Đức Giê-Hô-Va đó sẽ không phải là dân thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về thần linh, là dân được tạo nên bởi hơi của Đức Giê-Hô-Va. Hết thấy những người nào không xứng đáng với tiêu chuẩn là dân thuộc về Đức Giê-Hô-Va, thì những người đó (những linh hồn đó) sẽ phải hư mất đời đời.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và vì cơ tội lỗi đó mà loài người bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, loài người không còn nhận biết mình là tạo vật, bởi hơi thở của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà được dựng nên, theo ảnh tượng của Ngài. Tội lỗi của A-đam đã mở cửa cho sự rửa sả (của Luật pháp - Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người) giáng trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, được tạo nên bằng bụi đất, theo như sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam.

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Sự rửa sả là sự báo trả công bình của Luật pháp Đức Chúa Trời đối với những kẻ vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va. Như vậy, tội lỗi của loài người đã mở cửa cho quyền lực của sự tối tăm (là công cụ hành pháp của Nước Đức Chúa Trời) cầm buộc xác thịt của những kẻ phạm tội, và theo luật pháp mà sự rửa sả đó ảnh hưởng trên dòng dõi của loài người. Chính vì sự báo trả này mà Ca-in, con trưởng nam của A-đam, đã phải bị sự rửa sả cai trị, mà quyền lực áp đặt sự rửa sả của Luật pháp đó, chính là ma quỷ, là Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Chính quyền lực này đã sử dụng thân thể xác thịt của những người phạm tội, như một công cụ của sự gian ác để giết người công bình, là A-bên. Mặc dù kẻ gây ra sự phạm tội là Sa-tan, nhưng kẻ trực tiếp phạm tội đó lại là tâm linh của Ca-in, khi Ca-in không quản trị xác thịt mình, theo như lời Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo người. Hành vi phạm tội của Ca-in đã mở cửa cho sự rửa sả của Luật pháp chống nghịch lại loài người, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán.

Sáng thế ký 4:1-12: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao ngươi giận, và có sao nét mặt ngươi gằm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Trước khi chúng ta bước tiếp trong sự suy gẫm mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về sự những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ phải mặc lấy quyền phép từ trên cao, rồi được đi ra làm chứng về Ngài, chúng ta cần phải hiểu Lễ thật, mà không phải ai là người tin Chúa thì sẽ tự biết được, đó là: *Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Quan án công bình và Ngài biết rõ chính Sa-tan (ma quỷ) là kẻ gây ra sự phạm tội của loài người, mà chúng lại còn được quyền cầm buộc những người phạm tội (do ma quỷ khiến người ta phạm tội)?*

Rô-ma 6:12-19: Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự

chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tội mọi của sự công bình rồi. Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tội sự ô uế gian ác đáng phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tội sự công bình đáng làm nên thánh cũng thể ấy.

Lời của Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài, cho loài người được nghe, sẽ không hề qua đi, vì Lời Đức Chúa Trời đối với loài người là luật pháp, mà loài người phải vâng phục, dù người ta biết hay không biết, tin hay không tin có Đức Chúa Trời. Khi người nào vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì tại đó sẽ có sự báo trả của Luật pháp, tùy theo mức độ của tội lỗi mà sự báo trả của Luật pháp sẽ đến trên người đó, hoặc thân thể, hoặc tâm linh, sự báo trả hoặc nặng hay nhẹ, cùng thời gian ngắn hay dài, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đối với tội lỗi của mỗi người và người ta không thể trốn tránh được.

Trong ngày Nô-ê dâng của lễ cảm tạ ơn Đức Chúa Trời đã giải cứu gia đình ông ra khỏi sự huỷ diệt của cơn nước lụt, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nhận của lễ đó và tự trong lòng Ngài, đã có một quyết định dành cho sự giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Sáng thế ký 8:20-22: **Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Theo Lễ thật thì câu 22 trên cần phải được hiểu rằng: *Hết loài người (xác thịt bằng bụi đất) còn được sanh ra trên đất này, thì sự rao giảng Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, cùng sự báo trả của Luật pháp, vẫn còn phải được duy trì trọn thời gian mà Đức Chúa Trời đã định cho sự đó.*

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa của Lễ thật này qua Lời giảng dạy của Đức Chúa Jê-sus Christ:

Ma-thi-ơ 13:1-23: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đằng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cỏi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hột giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác sáu chục, hột khác ba chục.**

Trong Lời phán dạy của Đức Chúa Jê-sus, đã tỏ cho chúng ta biết có một quyền lực cầm buộc tâm trí (còn

được gọi là **lòng**) của loài người xác thịt, khiến người ta không thể dễ dàng tiếp nhận, hoặc làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Quyền lực đó là của quỷ Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, sẽ hành động trong tâm trí của người ta, tức là trong thân thể xác thịt của loài người, đặc biệt là những người bị rửa sạch của Luật pháp cai trị, khiến những người đó phạm tội, chối bỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời.

Cho đến tận ngày sau rốt này, nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại không có sự hiểu biết về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, khi họ tin theo sự giảng dạy sai lệch với Luật pháp của Đức Chúa Trời, rằng: ***khí một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì quyền lực của ma quỷ sẽ không thể ẩn náu trong thân thể xác thịt của họ, và sự rửa sạch của Luật pháp sẽ không còn ở trên cuộc đời của họ nữa!***

Người nào còn có tư tưởng như vậy, thì đó là dấu hiệu về con mắt tâm linh của người ấy vẫn còn đang mù, tai của người đó vẫn đang bị điếc và những sự họ tưởng rằng mình đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời rồi, thì điều đó có nghĩa là người ấy chưa biết gì về nền tảng của Tin-Lành đời đời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se. Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời vẫn còn xa cách họ và tâm linh của những người như vậy vẫn còn đang ngồi ở trong bóng của sự chết, chưa hề nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Để có thể hiểu cách đầy đủ và đúng theo Lễ thật về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho loài người, chúng ta cần phải có sự hiểu biết về quyền tể trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong Nước của Ngài, tức là Nước Đức Chúa Trời (hay còn được gọi là Nước Thiên đàng). Nghĩa là người tin Chúa phải nhận biết nền tảng của sự cứu chuộc, công việc của sự cứu chuộc cùng trách nhiệm của loài người đối với sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Ê-sai 28:16: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.**

Si-ôn mà một danh xưng khác dành cho thành Giê-ru-sa-lem, nơi có đền thờ của Đức Giê-Hô-Va, mà Vua Đa-vít đã vẽ thiết kế theo ý của Đức Giê-Hô-Va và giao công việc xây dựng đền thờ đó cho vua Sa-lô-môn, con trai của vua Đa-vít. Khi khánh thành đền thờ của Đức Giê-Hô-Va, Kinh-Thánh có chép về hai bảng đá mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, như sau:

1 Các vua 8:1-11: **Bấy giờ, Sa-lô-môn vội đến mình, ở tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, hết thầy các quan trưởng của chi phái, và những trưởng tộc của Y-sơ-ra-ên, dâng rước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va từ thành của Đa-vít, tức là Si-ôn. Trong lúc lễ, nhằm tháng Ê-tha-ninh, là tháng bảy, hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên đều nhóm lại cùng vua Sa-lô-môn. Khi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đã đến, thì những thầy tế lễ lấy hòm của Đức Giê-hô-va, dời đi luôn với Đền tạm và các khí dụng thánh ở trong Đền tạm. Những thầy tế lễ và người Lê-vi khiêng các đồ đó lên. Vua Sa-lô-môn và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đã hiệp với người, và đứng trước hòm, giết bò và chiên làm của lễ rất nhiều, không thể đếm được. Những thầy tế lễ đem hòm giao ước của Đức Giê-hô-va đến nơi nó, trong nơi chí thánh, dưới cánh chè-ru-bin. Vì các chè-ru-bin giương cánh ra trên nơi để hòm, che thân trên hòm và các đòn khiêng. Các đòn khiêng dài, đến nỗi người ta, từ nơi thánh ở trước nơi chí thánh, có thể thấy được, nhưng ở ngoài thì chẳng thấy. Các đòn ấy ở đó cho đến ngày nay. Trong hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã để, tại núi Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, lúc họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Xảy khi những thầy tế lễ đã ra khỏi nơi thành, bèn có mây đầy dẫy nhà của Đức Giê-hô-va, đến nỗi những thầy tế lễ vì có mây ấy không thể đứng đó mà hầu việc được, vì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va đầy dẫy đền của Đức Giê-hô-va.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban sự sống cho tâm linh của loài người. Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, đó là để từ giữa loài người đó, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi thuộc về Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Ma-la-chi 2:15a: **Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh.**

Chữ **tìm** - seek^{H1245} chép trong câu 15a trên, đó là chữ **בָּקַשׁ** - baqash, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm kiếm, sự yêu cầu, sự đòi hỏi cần phải có, sự đòi hỏi chính xác, sự mong muốn, sự đề nghị, sự tìm một sự bảo đảm chính xác, sự điều tra, sự thẩm tra,*

Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng hơi thở của Ngài để tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, để từ giữa loài người đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng mọi sự thử thách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho hết thảy loài người phải trải qua, để xem ai là người sẽ đạt được theo yêu cầu, theo tiêu chuẩn thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, những người đó sẽ được chọn vào trong Nước của Ngài, là một Nước thấy tế lễ mà Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài làm thầy tế lễ thượng phẩm đời đời.

Sự tìm kiếm này được thực hiện theo kế hoạch của Đức Giê-Hô-Va, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường cho loài người được sống trên trái đất do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên. Chung quanh trái đất này là một khoảng không với muôn vàn các vì sáng, là các ngôi sao, có mặt trời là vì sáng lớn để cai trị ban ngày, có mặt trăng là vì sáng nhỏ hơn, để cai trị ban đêm. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép các vì sáng đó được quyền soi chiếu sự sáng mình có xuống trên đất này, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép các thể lực (mà mỗi một vì sáng đại diện cho thể lực mình có, để tạo ảnh hưởng đến các tạo vật trên đất, trong đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) Sự cho phép các vì sáng soi sự sáng chúng có lên trên trái đất này, mang ý nghĩa về quyền lực được sử dụng để thử thách, để luyện lọc dòng dõi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tạo nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, để phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, để soi sáng đất, để cai trị ban ngày và ban đêm, để phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Chữ các vì sáng - lights^{H3974} chép trong câu 14 trên, đó là chữ נֹאֲרִים - ma'owr, số 3974 ra từ chữ אָר - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì,*

Chữ khoảng không - the firmament^{H7549} chép trong câu 14 trên, đó là chữ רָקִיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רָקַע - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bầu trời, để đánh, để đập, để đóng dấu, để chứng tỏ, để mở rộng bề mặt, để trải ra, để phát triển ra, để mở rộng ra; là khoảng thời gian, là dấu hiệu đặc trưng, là nhãn hiệu, là dấu chứng bảo đảm;*

Chữ phân ra - to divide^{H914} chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּרַל - badal, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chia rẽ, phân chia, làm cho rời ra, tách ra, cắt đứt, làm sự phân biệt, sự bất đồng, sự bất hòa, bị loại trừ ra, làm cho rời ra từng mảnh;*

Chữ thì tiết - seasons^{H4150} chép trong câu 14 trên, đó là chữ מוֹעֵד - mow'ed, số 4150 ra từ chữ יָדַע - ya'ad, số 3259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nơi chốn đã chỉ định; thời gian đã chỉ định; sự hội họp đã chỉ định; thời gian thuộc về thần linh bất khả xâm phạm; dấu hiệu đã được chỉ định, đã được chọn; để sửa chữa; sự hiệp lại, sự đính hôn; sự nhóm họp bởi sự đã được bổ nhiệm, đã được hẹn gặp; chiếu chỉ của vua;*

Trong ngày thứ Tư của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường, cả thuộc thể và thuộc linh, để qua các vì sáng này (trong thuộc thể), mà loài người xác thịt nhận biết thời tiết, thời gian ban ngày và ban đêm, cùng những sự thay đổi các chính thể trong các dân tộc sống trên đất này, mà những người mà thể gian gọi là các chiêm tinh gia đó, sẽ phân biệt những sự thay đổi của các vì sáng (đều có tên riêng) mà nhận biết những sự thay đổi đó ứng với những sự sẽ xảy ra trên đất này. Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phân chia các dân tộc trên đất này phải chịu sự cai trị của các thể lực thần linh, mà Đức Giê-Hô-Va cho phép cai trị, tức là sự tỏ ra quyền lực của các thể lực đó, cai trị các dân trên đất này, theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, như Lời Chúa đã chép trong sách Phục truyền luật lệ ký.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-24: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-ô, mắt các ngươi đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi có diệt khỏi giữa ngươi mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-ô. Còn các ngươi, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình,

ngày nay hết thảy còn sống. Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đăng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình. Vậy, các người lại gần và đứng dưới núi. Vả, núi cả lửa cháy cho đến tận trời; có sự tối tăm, mây mịt mịt và đen kịt. Từ trong lửa, Đức Giê-hô-va phán cùng các người; các người nghe một tiếng nói, nhưng không thấy một hình trạng nào; chỉ nghe một tiếng mà thôi. Ngài rao truyền cho các người biết sự giao ước của Ngài, tức là mười điều răn, khiến các người gìn giữ lấy, và Ngài chép mười điều răn ấy trên hai bảng đá. Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng. Còn các người, Đức Giê-hô-va đã chọn và rút các người khỏi lò lửa bằng sắt kia, là xứ Ê-díp-tô, để các người thành một dân riêng của Ngài, y như các người đã là điều đó ngày nay. Đoạn, Đức Giê-hô-va, vì cố các người, nổi giận cùng ta, có thể rằng ta không được đi ngang qua sông Giô-đanh, và chẳng đăng vào xứ tốt đẹp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp. Vì ta phải chết trong xứ này, không đi ngang qua sông Giô-đanh được; nhưng các người sẽ đi qua và nhận lấy xứ tốt đẹp ấy. Khá cẩn thận giữ lấy mình, chớ quên sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã lập cùng các người, và chớ làm tượng chạm nào, hình của vật nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cấm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như một đám lửa tiêu cháy, và là Đức Chúa Trời hay kỳ tà.

Chúng ta đang đối diện với Lễ thật, là nền tảng của kế hoạch cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người trên trái đất này, là kế hoạch chuộc lại dòng dõi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, để kế tự Ngài trong sự cai trị của Nước thầy tế lễ trên thiên đàng.

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại phải cứu chuộc loài người, khi mà Ngài là Đấng toàn năng và muôn vật đều do Ngài và bởi Ngài mà được tạo nên, nghĩa là không có một tạo vật nào có thể sánh với quyền phép vô đối của Ngài?

Câu trả lời đó là: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình và sự Công Bình là bản tánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được tỏ ra cho các thiên sứ và cho loài người qua các mạng lệnh mà Ngài đã phán ra khỏi miệng Ngài.

Các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va trên thiên đàng sẽ không có giá cứu chuộc, nếu như họ phạm tội nghịch lại Đức Chúa Trời, đó là vì trong thiên đàng, các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va không hề bị một sự gì đe dọa mạng sống của họ và các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va cũng không hề bị một điều gì khiến họ phải sợ hãi hay là vì sự thiếu thốn hoặc đồ ăn, hoặc đồ uống, hay là sự thiếu thốn tiện nghi cho sự sống của họ, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên thiên đàng trong sự hoàn hảo và thánh thiện của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài để tạo nên các thiên binh, các thiên sứ của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi sống của Ngài để tạo nên các thiên sứ trong sự thánh khiết và sự công bình của bản tánh Ngài.

Nhưng Kinh-Thánh có chép rằng, trong số các thiên sứ thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, có một chê-ru-bin, được Đức Giê-Hô-Va xúc dầu để sử dụng các nhạc cụ do Đức Giê-Hô-Va tạo nên, để thờ phượng Đức Giê-Hô-Va. Chê-ru-bin này đã tự sanh ra sự gian ác, toan phản nghịch Đức Giê-Hô-Va. Hắn muốn chiếm đoạt các thiên sứ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để lập cho mình một vương quốc giống như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Chê-ru-bin gian ác đó tên là Lucifer, hắn đã dùng sự lừa dối khiến cho một số lớn thiên sứ sa ngã theo hắn. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ sự gian ác đó và Ngài đã xô đuổi chê-ru-bin gian ác này cùng với số thiên sứ đã nghe theo sự lừa dối của hắn, ra khỏi thiên đàng. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng tước bỏ danh hiệu **thiên sứ** của những kẻ nổi loạn đó, thay vào đó, Đức Giê-Hô-Va gọi chúng là **ma quỷ**, còn kẻ mang tên **Lucifer** (có nghĩa là *kẻ mang ánh sáng*, là *sao mai*) thành **Sa-tan** (có nghĩa là *kẻ thù nghịch*, *kẻ chống nghịch*).

Ê-sai 14:12-20: **Hỡi sao mai (Lucifer^{H1966})**, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! **Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào!** Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lăng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thui, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lăng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa.

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ¹²How art thou fallen^{H5307} from heaven^{H8064}, O Lucifer^{H1966}, son^{H1121} of the morning^{H7837}! how^{H349} art thou cut^{H1438} down^{H1438} to the ground^{H776}, which didst weaken^{H2522} the nations^{H1471}!

Chữ sao mai - Lucifer^{H1966} chép trong câu 12 trên, đó là chữ הֵיִלֵל - heylel, số 1966 ra từ chữ הָלַל - halal, số 1984 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người mang ánh sáng, để chiếu sáng, để soi sáng, sao mai, vua của Ba-by-lôn* (là ý nghĩa của chữ heylel)

Ê-xê-chi-ên 28:11-19: **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sấm sấn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sững sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cỗ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi Sa-tan (Lucifer) và số thiên sứ phản loạn kia ra khỏi thiên đàng và Ngài cho phép chúng được ở trong chốn không trung, tức là trong khoảng không gian trong vũ trụ, bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng thế lực này (gọi là vương quốc của sự tối tăm) làm một công cụ để thử thách loài người trên trái đất này (trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh).

Đức Giê-Hô-Va cho phép thế lực của sự tối tăm này làm chứng nghịch lại tất cả loài người sống trên đất này căn cứ theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se.

Thế lực này (ma quỷ là tên gọi chung cho toàn bộ thế lực của sự tối tăm, mà Sa-tan là vua chúa của thế lực đó) sẽ cám dỗ loài người và hễ người nào nghe theo những sự cám dỗ của chúng, mà sa vào sự phạm tội thì kẻ đó sẽ bị ma quỷ cầm buộc, thân thể xác thịt của người ấy trở thành công cụ của sự gian ác và nếu người đó không được giải thoát khỏi quyền lực của ma quỷ, thì khi thân thể xác thịt của người đó qua đời, tâm linh (còn được gọi là linh hồn) người đó sẽ hư mất đời đời nơi hỏa ngục.

Tuỳ theo sự phân chia của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà ma quỷ được quyền theo dõi loài người và bởi bốn tánh gian ác của chúng mà ma quỷ luôn lừa dối loài người sa vào tội lỗi, và chúng sẽ tố cáo những kẻ phạm tội đó ở trước mặt Đức Chúa Trời và xin phép Đức Chúa Trời cầm buộc những kẻ đó theo luật báo trả của Luật pháp của Đức Chúa Trời. Công việc ma quỷ vẫn làm, đó là chúng sẽ khiến người ta không tin có Đức Chúa Trời, không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi chúng khiến người ta phạm tội (sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời là phạm tội) và khi người ta đã phạm tội thì ma quỷ sẽ sử dụng thân thể của người đó thành đồ dùng về sự gian ác, như giết người, tham lam, nói dối, làm tà thuật, gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lầy, bất bình, bẻ đẳng, ganh gổ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Mục đích của những sự gian ác ấy là để dùng quyền phép của Luật pháp mà giết chết linh hồn của người ta, là linh hồn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng hơi thở của Ngài.

Ma quỷ biết rõ số phận của chúng đã bị định vào sự chết đời đời nơi hỏa ngục và ma quỷ cũng biết rằng, sự chết đời đời của chúng sẽ đến khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành. Vì thế nên chúng tìm đủ mọi cách để ngăn trở kế hoạch này, là ngăn trở, phá hoại, làm chậm sự phát triển kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Giê-Hô-Va. Chúng tìm mọi cách để khiến người ta không tin có Đức Chúa Trời. Chúng tìm cách khiến người ta chú ý vào những sự tham muốn của xác thịt, như sự mê ăn uống, vui chơi, dâm dục, tham muốn tiền bạc, coi thường các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời. Chúng tìm cách khiến cho người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, chống nghịch lại lẽ thật, gây chia rẽ các hệ phái của những người tin Chúa. Chúng lừa dối người ta tự chiếm lấy chức vụ làm người giảng Tin-Lành với danh nghĩa hầu việc Chúa, mà không tôn trọng nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời về chức vụ mà chỉ có Đức Thánh-Linh mới có quyền chỉ định những người nào xứng đáng mà thôi.

Ma quỷ biết rằng, khi người ta không tôn trọng mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì dù người ta có sốt sắng hầu việc Chúa như thế nào, thì những người làm sự vi phạm đó đều sẽ bị coi là quân trộm cướp, vì Đức Chúa Jêsus đã phán về điều này (Giăng 10:8).

Có rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa, nhưng lại vi phạm quyền tể trị của Đức Chúa Trời, vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, về chức vụ người giảng Tin-Lành, khi người ta tự cho mình có quyền hầu việc Chúa và có quyền chọn cho mình chức danh là người giảng Tin-Lành!

Hầu như hết thảy những người tin Chúa đã ngộ nhận và chấp nhận hệ thống trường thần đạo, dưới danh nghĩa trường Kinh-Thánh, có quyền tấn phong chức vụ mục sư, tức là họ tự phong chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời cho những người do họ đào tạo trong hệ thống của họ và người ta đã và đang cố gắng cho công việc này. Họ bỏ qua các nguyên tắc thánh được chép trong Kinh-Thánh về việc ai có quyền chỉ định chức vụ thầy tế lễ, các tiêu chuẩn, các yêu cầu không được phép vi phạm về chức vụ quan trọng này. Sự cố gắng, ủng hộ, hoan nghênh, tán thành công việc đó có nghĩa là người ta đã tự cho mình quyền chọn vua cho mình, như dân Giu-đa đã ép tiên tri Sa-mu-ên phải lập một vua cho họ, như các dân ngoại trong thế gian có vậy.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để phán dạy Hội-Thánh của Ngài phải tôn trọng chủ quyền của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong tất cả các chức vụ thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như sau:

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng**

có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi- xê-đéc.

Quyền lực nào đã khiến cho những người vốn được gọi là người tin Chúa, nhưng những công việc mà người ta đã làm đó lại là công việc của sự nổi loạn đó?

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus quở trách các môn đồ của Ngài, khi họ không để cho Chúa cai trị họ, lúc họ đối diện với những sự chống đối từ loài người.

Lu-ca 9:51-56: Khi gần đến kỳ Đức Chúa Jêsus được đem lên khỏi thế gian, Ngài quyết định đi thành Giê-ru-sa-lem. Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người Sa- ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài; song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên thành Giê- ru-sa-lem. Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng? Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các người không biết tâm thần nào xui giục mình. Rồi Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài, khi Ngài thấy họ muốn làm điều mà tiên tri Ê-li đã làm khi xưa, điều này có nghĩa là, quyền lực của ma quỷ luôn tìm kiếm cơ hội để kích động những người hầu việc Chúa, hành động theo ý muốn của chúng, mà người ta có thể đã nghĩ rằng, đó là ý muốn của Đức Thánh-Linh.

Chúa Jêsus cũng đã cảnh cáo các môn đồ của Ngài về việc quyền lực của ma quỷ sẽ hành động trong lòng của những người mang danh là người tin Chúa, nhưng lại không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, khiến họ ngộ nhận công việc của họ là hầu việc Đức Chúa Trời.

Giăng 15:14-27 & Giăng 16:1-3: Ví thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều các người sẽ nhận danh ta cầu xin Cha, thì Ngài ban cho các người. Ta truyền cho các người những điều răn đó, để các người yêu mến lẫn nhau vậy. Ví bằng người đời ghét các người, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các người. Nếu các người thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các người không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các người giữa thế gian, bởi cơ đó người đời ghét các người. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Đường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về ta, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy. Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa.

Khi các môn đồ của Chúa Jêsus được biết rằng, Chúa Jêsus sẽ bị người ta giết, thì môn đồ tên là Phi-e-rô đã can ngăn Chúa Jêsus, mà người không biết rằng, Sa-tan đã hành động trong lòng của người và khiến người nói nghịch lại công việc của Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 16:17-23: Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phúc đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy. Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rô, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời. Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai biết rằng Ngài, Đức Chúa Jêsus, là Đấng Christ. Từ đó, Đức Chúa Jêsus mới tỏ cho môn đồ biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi những

người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại. Phi-e-rơ bèn đem Ngài riêng ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu! Nhưng Ngài xây mặt lại mà phán cùng Phi-e-rơ rằng: Ó Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta! Người làm gương xấu cho ta; vì người chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta.

Chúng ta vừa suy gẫm những sự đã được Lời Chúa chép về công việc của Nước Đức Chúa Trời và kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Giê-hô-va. Chúng ta được Lời Chúa tỏ cho biết rằng, chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho phép những sự đó được xảy ra, như người thợ gốm đã tạo nên lò luyện gốm cùng với các dụng cụ để nhào luyện đất, để nắn nên những cái bình và đem chúng vào lò để nung, cho được thành những cái bình bằng gốm vậy. Chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên mọi sự đó theo ý Ngài đã định cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài.

Ê-sai 45:7: Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó.

Trở lại với câu hỏi: *Quyền lực nào đã khiến cho những người vốn được gọi là người tin Chúa, nhưng những công việc mà người ta đã làm đó lại là công việc của sự nổi loạn đó?*

Chúng ta cùng xem thư của sứ đồ Phao-lô, được cảm động bởi Đức Thánh-Linh, gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành Rô-ma, có liên quan đến câu hỏi trên.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng

ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Khi nói đến **tội lỗi** là nói đến Sa-tan, *kẻ phạm tội từ lúc ban đầu*. Chính Sa-tan đã lừa được Ê-va, khiến người hái và ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, rồi Ê-va lại đưa trái đó cho A-đam, chồng mình, đang đứng bên cạnh Ê-va và A-đam cũng ăn trái đó nữa. Bởi tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy, như sứ đồ Phao-lô đã chép:

Rô-ma 5:12-21: Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jê-sus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là dường nào! Lại sự ban cho này chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đầu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jê-sus Christ mà cai trị trong sự sống là dường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặt ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa chúng ta.

Lời Chúa đã cho chúng ta thấy quyền lực của ma quỷ đã hợp pháp vào trong thân thể xác thịt của loài người trên đất này. Vì thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi, thì thân thể đó sẽ bị tội lỗi cai trị và bởi cơ đó mà người bề trong, là tâm linh của người ấy sẽ vì cơ đó mà bị cầm buộc, không thể hầu việc Đức Chúa Trời và không thể quản trị xác thịt mình, để vâng phục Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy đến với mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, về việc hết thảy chúng ta, là những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhờ Lễ thật mà chúng ta được biết tiêu chuẩn mà chúng ta phải đạt được theo ý muốn của Đức Chúa Trời, đó là chúng ta phải trở nên môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Theo mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, thì hết thảy chúng ta phải chờ ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao, là điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa cho. Bây giờ, chúng ta, là những người đã nhận được sự ban cho quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, chúng ta mới được thi chúc vụ làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ cho muôn dân.

Tại sao những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ phải được mặc lấy quyền phép từ trên cao, thì bây giờ họ mới được phép thi hành chúc vụ làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ cho muôn dân?

Trước hết, chúng ta hãy trở lại với người đầu tiên trong loài người, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập làm kẻ tôi tớ Ngài, để trực tiếp nhận lãnh các mạng lệnh cùng các điều răn từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô ký 24:12-18: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên núi, đến cùng ta và ở lại đó; ta sẽ ban cho ngươi bảng đá, luật pháp và các điều răn của ta đã chép đặt dạy dân sự. Môi-se bèn chờ dậy cùng Giô-suê, kẻ hầu mình, rồi Môi-se đi lên núi Đức Chúa Trời. Người bèn nói cùng các trưởng lão rằng: Hãy đợi chúng tôi tại đây cho đến chừng nào trở về cùng các người. Nay, A-rôn và Hu-rơ ở lại cùng các người, ai có việc chi hãy hỏi hai người đó. Vậy, Môi-se lên núi, mây che phủ núi. Sự vinh quang của Đức Giê-hô-va ở tại núi Si-na-i; trong sáu ngày mây phủ núi, qua ngày thứ bảy Đức Giê-hô-va ngự trong đám mây gọi Môi-se. Cảnh trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va nơi đỉnh núi, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, khác nào như đám lửa hừng. Môi-se vào giữa đám mây, lên núi, ở tại đó trong bốn mươi ngày

và bốn mươi đêm.

Để Môi-se có thể nhận lãnh trực tiếp những sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, tức là các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán trực tiếp với người và ghi lại đầy đủ những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho người được nghe và được thấy những sự trong thiên đàng, thì Môi-se phải được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va trong suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Vì trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, mọi quyền lực của sự tối tăm, là quyền lực vốn đã từng đồn lữ trong thân thể xác thịt của Môi-se, phải bị đẩy ra khỏi thân thể của Môi-se các hoàn toàn.

Như chúng ta đã biết, bởi tội lỗi của A-đam mà hết thảy loài người, trong đó có Áp-ra-ham, có Môi-se, dù không phạm tội như tội lỗi mà A-đam đã phạm, cũng bị quyền lực của tội lỗi cai trị. Tự xác thịt của Môi-se không thể đuổi quyền lực của tội lỗi ra khỏi thân thể xác thịt mình. Điều Môi-se đã không thể làm được, thì Đức Giê-Hô-Va đã làm cho. Đó là Đức Giê-Hô-Va đã gọi Môi-se lên núi Si-nai, để người được ở trong sự vinh hiển của Ngài. Chính sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho quyền lực của tội lỗi phải trục xuất khỏi thân thể của Môi-se.

Cũng một nguyên tắc đó, hết thảy những người được chỉ định vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ phải được mặc lấy quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đổ huyết mình ra để chuộc sự sống của những người đó cho Đức Giê-Hô-Va. Bấy giờ, quyền phép của Đức Giê-Hô-Va mới có thể ngự trên người đó, khiến người đó được vinh hiển trang sức, như A-rôn khi xưa đã được vậy. Bấy giờ kẻ tội tở đó mới có thể làm được công việc của Nước Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-3: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thảy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta.

Nguyên tắc của chức vụ hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là không bao giờ thay đổi, cho đến muôn đời. Một Lễ thật mà mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết đúng về ý nghĩa của Giao ước Mới của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập với loài người qua chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ cũng là Giao-ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng đã phán về một Giao-ước mà Ngài sẽ lập với dân Y-sơ-ra-ên và với muôn dân, như Kinh-Thánh đã chép:

Giê-rê-mi 31:31-33: Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Trong Giao-ước mới này, điều loài người xác thịt không thể làm được đó, đã được Đức Giê-Hô-Va quyết định dùng Con một Ngài làm thay, đó là giá cứu chuộc, là điều mà trong Giao-ước Cũ, chính mỗi người Y-sơ-ra-ên phải tự làm theo Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, như có chép: **“Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Ê-vi ký 18:4-5)

Nguyên nhân khiến dân Y-sơ-ra-ên không thể làm trọn được Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, đó là sự rửa sả của Luật pháp vẫn cai trị trên xác thịt của mọi người Y-sơ-ra-ên. Vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không biết nhờ cậy danh Đức Giê-Hô-Va và bởi sự hay chết của xác thịt họ, khiến Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ra sự yếu đuối, khiến dân Y-sơ-ra-ên không có đức tin nơi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng cánh tay hữu của Ngài, đem sự cứu rỗi đến cho loài người. Cánh tay hữu đó là Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 59:15-16: Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lòng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ.

Điều khác với Giao-ước Cũ là trong Giao-ước mới, hễ ai tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ được cứu rỗi.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ

ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Giao-ước Cũ và Giao-ước Mới đều có chung một điểm giống nhau, đó là hết thảy những người nào muốn được cứu chuộc sự sống mình, thì người đó phải tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và sự tin đó không phải chỉ nói bằng miệng, nhưng là hành động trong đức tin vào sự hiểu biết chắc chắn vào mọi Lời đã phán ra từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong Giao-ước Cũ có chép: “**Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**” (Lê-vi ký 18:4-5)

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, có chép: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.** (Giăng 3:16-18)

Chữ **tin** - believeth^{G4100} chép trong câu 16 và câu 18 trên, đó là chữ πιστεύω - pisteuo, số 4100 ra từ chữ πίστις - pistis, số 4102 và chữ πείθω - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đức tin, sự tin cậy chắc chắn, sự giao phó cho, sự uỷ thác, sự nương tựa, sự trung thành với, tính kiên định không thay đổi, liên kết với, hiệp làm một với, sự đồng ý với, sự tán thành, sự làm bạn với, sự noi theo, sự vâng theo, sự quy phục;*

Mặc dù trong Giao-ước Cũ không thấy nói chữ **tin**, hay **đức tin**, nhưng nếu dân Y-sơ-ra-ên không tin vào tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va từ trên trời cao phán xuống và cùng với việc họ được chính Môi-se truyền dạy lại cho các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì tại sao các trưởng lão trong dân Y-sơ-ra-ên lại chấp nhận vâng giữ và làm theo các mạng lệnh và các điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán. Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên đã tin vào danh của Đức Giê-Hô-Va, vì họ đã thấy sự vinh quang cùng quyền phép của Ngài.

Cũng một nguyên tắc đó, dù trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, như chúng ta đã đọc Lời Chúa Jêsus phán với Ni-cô-đem, chép trong sách Giăng 3:16-17, chúng ta không thấy chữ **phải làm theo, thì mới được cứu rồi**, mà chỉ thấy chữ TIN, nhưng không phải vì không có chữ **phải làm theo** (như trong Giao-ước Cũ có chép trong Lê-vi ký 18:4-5, mà chúng ta vừa đọc đến) mà người ta không phải làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Vì trong chữ **tin** được chép trong câu 16 và 18 đã có đủ ý nghĩa của chữ **tin**, không phải là tính từ, mà là *động từ*, là sự hành động tiếp diễn, trong đó có *sự tin cậy chắc chắn, sự giao phó cho, sự uỷ thác, sự nương tựa, sự trung thành với, tính kiên định không thay đổi, liên kết với, hiệp làm một với, sự đồng ý với, sự tán thành, sự làm bạn với, sự noi theo, sự vâng theo, sự quy phục;*

Mặc dù ngày nay, người ta đều tin rằng, loài người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và người ta sẽ chỉ nhân Danh Ngài để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì điều đó cũng là nhờ Danh của Đức Giê-Hô-Va mà người ta được cứu chuộc vậy, như chính Đức Giê-Hô-Va đã phán và Lời của Ngài đã được chép trong Kinh-Thánh.

Giô-ên 2:28-32: Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Câu 32 chép: Bấy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Người ta sẽ ngạc nhiên khi kẻ tội đồ Chúa đây rao giảng mạng lệnh này và người ta sẽ thắc mắc rằng: *Thế*

bây giờ tôi sẽ cầu nguyện trong danh nào để được cứu chuộc? Đức Chúa Jê-sus Christ hay là Đức Giê-hô-Va?

Chớ vội vàng hay sợ hãi, vì **Danh Jê-sus Christ** có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc loài người và Ngài cứu chuộc loài người qua Đấng chịu xúc dầu, là Con một Ngài”**.

Để các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ có thể làm công việc như Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng:

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Bản King James version chép câu 33 trên như sau: ³³But this^{H2063} shall be the covenant^{H1285} that I will make^{H3772} with the house^{H1004} of Israel^{H3478}; After^{H310} those^{H1992} days^{H3117}, saith^{H5002} the LORD^{H3068}, I will put^{H5414} my law^{H8451} in their inward^{H7130} parts, and write^{H3789} it in their hearts^{H3820}; and will be their God^{H430}, and they shall be my people^{H5971}.

Có nghĩa là: *Nhưng đây sẽ là Giao-ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên; sau những ngày đó, Đức Giê-hô-Va phán, Ta sẽ đặt Luật pháp của ta vào trong thâm tâm họ và ghi chép Luật pháp đó vào trong lòng họ; Ta sẽ Đức Chúa Trời của họ và họ sẽ dân của Ta.*

Lời Đức Giê-hô-Va đã phán là Luật pháp, là Giao-ước, không thể thay đổi, vì Ngài hằng còn đến muôn đời. Dân của Đức Giê-hô-Va sẽ không phải là dân thuộc về sự hay chết, nhưng là dân hằng còn đến đời đời với Đức Giê-hô-Va. Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ ghi trong thâm tâm (tâm linh) và chép vào lòng đó, không phải chỉ là Luật pháp văn tự, nhưng là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Dân của Đức Giê-hô-Va không phải là dân sống theo xác thịt, nhưng sống theo Đức Thánh-Linh, tức là dân đã được tạo nên bởi hơi thở của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, được sanh lại bằng quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống. Dân đó sẽ được mặc lấy quyền phép từ trên cao, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa cho, qua tiên tri Giê-rê-mi và tiên tri Giô-ên, được bảo lãnh bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, Thầy tế lễ đời đời, Theo Ban Mên-chi-xê-đéc.

Trong hàng ngũ những người tin Chúa, ai sẽ được mặc lấy quyền phép từ trên cao và khi nào thì những người đó sẽ được nhận quyền phép đó?

Điều kiện trước nhất những người được chọn cho nhận được quyền phép đó cần phải đạt được, đó là tâm linh của người đó phải được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi

mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Điều kiện thứ hai mà những người được chọn vào chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ phải vâng phục, đó là họ phải chờ đợi tại trong thành Giê-ru-sa-lem, cho đến khi họ được mặc lấy quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho.

Lu-ca 24:44-53: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời. Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm. Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 48 và 49 trên như sau: ⁴⁸And ye are witnesses^{G3144} of these^{G5130} things.⁴⁹ And, behold^{G2400}, I send^{G649} the promise^{G1860} of my Father^{G3962} upon you: but tarry^{G2523} ye in the city^{G4172} of Jerusalem^{G2419}, until^{G2193} ye be endued^{G1746} with power^{G1411} from on high^{G5311}.

Có nghĩa là: *Các người làm chứng về những điều đó, và này, Ta sẽ ban điều Cha ta đã hứa đến trên các người, nhưng các người phải chờ (đợi) ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.*

Chữ **mặc lấy** - endued^{G1746} chép trong câu 49 trên, đó là chữ ΕΝΔΥΩ - enduo, số 1746 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự chìm đắm trong chiếc áo choàng, được trao quyền cho với trang phục biểu thị về quyền thế đó;*

Chữ **chờ** - tarry^{G2523} chép trong câu 49 trên, đó là chữ ΚΑΘΙΣΩ - kathizo, số 2523 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *ngồi xuống, đợi chờ, ổn định tư tưởng, để được bố trí, giữ vững đức tin, tiếp tục, duy trì niềm tin.*

Chúng ta chờ đợi thắc mắc về nơi mà những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, phải chờ tại nơi thành Giê-ru-sa-lem (không phải chỉ vào thời điểm Chúa Jêsus phán các Lời này, mà là cho đến kỳ tận thế), vì các Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đó đều là thần linh và sự sống.

Hãy nhớ rằng, thân thể xác thịt của người tin Chúa không thể được hưởng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nhưng là tâm linh của những người ấy, như đã có chép:

1 Cô-rinh-tô 15:50: **Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được.**

Thành Giê-ru-sa-lem đây là bóng về thân thể của những người đã được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, chứ không nói về thành Giê-ru-sa-lem thuộc thế, là thành đã chối bỏ Đức Chúa Jêsus Christ và đã bị rửa sả bởi chính lời phán xét của Đức Chúa Jêsus Christ, như đã có chép rằng:

Ma-thi-ơ 23:37-39: **Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai đến cùng người, bao nhiêu lần ta muốn nhóm họp các con người như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh, mà các người chẳng khứng! Này, nhà các người sẽ bỏ hoang! Vì, ta bảo, các người sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc các người sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!**

Như Lời Chúa đã chép trong Rô-ma đoạn 8 mà chúng ta đã học ở phần trước, chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa được tái sanh, được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời và được chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì bấy giờ, thân thể xác thịt của người ấy đã được giải phóng, giải cứu, giải thoát khỏi sự rửa sả của Luật pháp, sẽ thật sự thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ và tâm linh của người ấy mới được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng với Đấng Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời. Bấy giờ, Đức Thánh-Linh mới được ban cho người ấy và Đức Thánh-Linh sẽ ngự trên người ấy, như Lời Chúa đã chép:

Ga-la-ti 3:13-14: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa**

sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Rô-ma 8:1-4: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì có tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về nguyên tắc của sự chờ đợi thuộc linh này như sau: **“Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.”** (Lu-ca 22:28-30)

Sông Giô-đanh là bóng về một biên giới vô hình, nhưng tại nơi đó, người ta sẽ hoặc được đưa lên cao, nếu người ấy hạ mình xuống. Hoặc là người ấy sẽ bị đánh chìm xuống, nếu không hạ mình. Tại biên giới này, cuộc đời của người ta phải thay đổi, hoặc sẽ được tốt hơn, hoặc sẽ trở nên rất xấu, tùy theo thái độ của người ấy.

Chữ **Giô-đanh** chép trong câu 13 trên, đó là chữ יַרְדֵּן - Yarden, số 3383 ra từ chữ יָרַד - yadad, số 3381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Để đi xuống hoặc để đi lên, bị chinh phục, chịu khuất phục, Để đánh hạ xuống; Làm cho chìm xuống, làm cho được đưa lên cao;**

Đức Chúa Jêsus đã vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, cho đến khi Ngài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi. Đức Chúa Jêsus đã đến sông Giô-đanh để chịu Giăng báp-tít báp-tem. Khi Ngài từ dưới nước (sông Giô-đanh) lên, Đức Thánh-Linh đã giáng trên Ngài, bấy giờ Chúa Jêsus được Đức Thánh-Linh đem vào nơi vắng để chịu sự thử thách, trước khi Ngài bắt đầu chức vụ của Ngài trên đất này.

Ma-thi-ơ 3:13-17: **Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặt chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bấy giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã thông qua sự vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Cha mà được Đức Chúa Cha mặc cho Ngài quyền phép từ trên cao và đó là một mẫu mực về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã thực hành trước nhất trong loài người. Ngài là Đấng bảo lãnh cho hết thảy những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ Ngài, những người đó sẽ được nhận lãnh quyền phép từ trên cao, là quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa cho.

Đức Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:12)

Hết phần 4 e.